

Bản án số: 22/2025/HS-PT
Ngày 07 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tửu

Các Thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Bà Lê Thị Tuyết Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Hà - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 1115/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Đỗ Chí L và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Đỗ Chí L**, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1996, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi thường trú: Ấp F Kênh H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn N2, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1971; A, chị, em ruột: 03 người; Vợ là Lê Thị Ý N1, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1997; Con: Chưa có; Tiền án: Không.

+ Nhân thân: Ngày 05 tháng 02 năm 2024, bị cáo bị Công an phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị bắt tạm giam từ ngày 30 tháng 9 năm 2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (có mặt).

2. **Trần Thái N**, sinh năm 1982, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi thường trú: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1950 và bà Đỗ Thị Ngọc H, sinh năm 1954; Bị

cáo là con duy nhất; Vợ là Phạm Thị Hồng G, sinh năm 1987; Có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không.

+ Nhân thân:

- Bản án số 40/HSPT ngày 14 tháng 7 năm 2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xử phạt Trần Thái N 09 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân*”;

- Bản án số 56/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2002 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, xử phạt Trần Thái N 03 năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”;

- Bản án số 01/2006/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2006 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, xử phạt Trần Thái N 48 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

- Ngày 05 tháng 02 năm 2024, bị cáo bị Công an phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị bắt tạm giam từ ngày 30 tháng 9 năm 2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (có mặt).

3. **Lê Thị Ý N1**, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1997, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Minh T1, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1971; Anh, chị, em ruột: 02 người; Chồng là Đỗ Chí L, sinh năm 1996 (bị cáo thứ nhất nêu trên); Con: Chưa có; Tiền án: Không.

+ Nhân thân: Ngày 05 tháng 02 năm 2024, bị cáo bị Công an phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị bắt tạm giam từ ngày 30 tháng 9 năm 2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1:
Luật sư Nguyễn Thị Thu P - Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B (có mặt).

- **Bị hại:**

1. Công an huyện T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T2 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc T3 (có mặt).

2. Ông Lê Văn Q, sinh năm 1986; Đơn vị công tác: Công an huyện T (có mặt).

3. Ông Võ Trường C, sinh năm 1984; Đơn vị công tác: Phòng An ninh nội địa (PA02), Công an tỉnh Đ (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Trần Quốc V, sinh năm 1984; Đơn vị công tác: Công an xã M (có mặt).

- **Người làm chứng:**

1. Ông Lê Trọng N3, sinh năm 1992; Nơi thường trú: Xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp Tháp (vắng mặt).

2. Ông Huỳnh Văn T4, sinh năm 1988 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Ông Huỳnh Văn C1, sinh năm 1984 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Bà Huỳnh Thị Huỳnh M, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng nơi thường trú: Xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi đã uống rượu, khoảng 19 giờ ngày 19 tháng 01 năm 2024, Lê Trọng N3, sinh năm 1992 thấy phía trước gần nhà N3 (thuộc ấp M, xã M, huyện T) có một nhóm người tụ tập (tự cho rằng rèn luyện sức khỏe...), trong đó có: Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Minh T1. N3 dùng lời nói xua đuổi, cự cãi với nhóm này và nói: *“Tụi mày không đi tao cho tụi mày đi”*. N3 vào nhà lấy con dao tự chế (cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 07 tấc), cầm dao tay phải chém và những người này lên xe bỏ chạy.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể Đỗ Chí L 01%, Trần Thái N 04%, Lê Minh T1 06%. Vụ việc được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T giải quyết và sau đó đến ngày 01 tháng 3 năm 2024 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và cầm đi khỏi nơi cư trú đối với Lê Trọng N3 về tội *“Cố ý gây thương tích”* theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự (hiện đã giải quyết xong).

Các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N và Lê Thị Ý N1 cho rằng Công an huyện T bao che tội phạm, không xử lý hành vi của Lê Trọng N3 nên tạo dựng 03 video rồi đăng tải lên mạng, đưa ra thông tin bịa đặt, sai sự thật, xâm phạm danh dự, uy tín, gây dư luận xấu, làm giảm uy tín của cơ quan, tổ chức, cá nhân của nhiều bị hại, như: Công an huyện T; Lê Văn Q (sinh năm 1986), Phó Công an huyện T và Võ Trường C (sinh năm 1984), cán bộ Phòng An ninh nội địa - Công an tỉnh Đ. Từ đó, các bị hại có đơn yêu cầu xử lý hành vi nêu trên của các bị cáo.

Qua trích xuất, Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh Đ đã trích dữ liệu như sau:

* Biên bản thu thập, trích xuất video hồi 08 giờ ngày 14 tháng 3 năm 2024 tại Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh Đ, đối với 03 video trên tài khoản Facebook đề tên *“Đỗ Chí L”* tại link: <http://www.facebook.com/profile.php?id=100011168682533> được đăng

vào các ngày 30 tháng 01 năm 2024, ngày 05 tháng 02 năm 2024 và ngày 08 tháng 02 năm 2024.

* Kết luận giám định ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đ:

Nội dung 03 (ba) đoạn video có nhiều tình tiết mang tính vu khống, bịa đặt, sai sự thật, xâm phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm, từ đó gây dư luận xấu, làm giảm uy tín của cơ quan, tổ chức, cá nhân sau:

a) Cơ quan, tổ chức là Công an huyện T:

Thể hiện qua 03 (ba) tình tiết sau đây:

- Lời chú thích có nội dung: “*Trang Facebook Công an huyện T đăng bài bôi nhọ Pháp Luân Công*”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 30/01/2024.mp4, tại thời điểm 15 phút 27 giây.

- Lời nói của Đỗ Chí L có nội dung: “*Người dân cho tôi biết rằng là cái nhóm, tên côn đồ đến mà phá rối chúng tôi, chửi bới, hăm dọa, dọa giết, dọa đánh chúng tôi đồ nay kia á là do có cán bộ công an gọi là nhờ chúng làm như vậy. Tên Trọng á, cái tên mà cầm cây để mà hăm dọa đánh chúng tôi á có nói với người dân có mặt ở đó là do công an nhờ hắn làm như vậy, do mấy lần công an ra đuổi mà chúng tôi hổng có chịu đi*”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 05/02/2024.mp4, tại thời điểm 20 phút 15 giây.

- Lời nói của Đỗ Chí L có nội dung: “*Chúng tôi muốn nói với mọi người rằng những thông tin đăng tải trên Facebook Công an huyện T và kênh truyền thông là An ninh trật tự tỉnh Đồng Tháp nói về Pháp luân công là hoàn toàn không đúng sự thật, đó là những thông tin gọi là bịa đặt, vu khống, bôi nhọ Pháp luân công và một sự việc nữa là khi chúng tôi luyện tập Pháp luân công ở ngoài công viên thì chỉ nhằm mục đích gọi là rèn luyện sức khỏe mà nhiều lần là công an, côn đồ đến ngăn cản, quấy phá chúng tôi tập luyện. Điểm điểm nhất là tên côn đồ cầm mã tấu đến mà đâm chém chúng tôi gây thương tích nghiêm trọng. Qua cái sự việc này, chúng tôi thay rằng đang có một chiến dịch nào đó muốn xóa sổ Pháp luân công tại tỉnh Đồng Tháp bằng chính sách là tuyên truyền, vu khống và bôi nhọ Pháp luân công. Qua video này thì chúng tôi muốn mọi người biết rằng một sự thật về những người tập luyện Pháp luân công chân chính như chúng tôi và không bị những thông tin mà bôi nhọ, vu khống Pháp luân công mà đánh lừa, như vậy là vô tình ủng hộ cho cái chính sách mà xóa sổ Pháp luân công tại tỉnh Đồng Tháp mà tôi nghi ngờ rằng có mặt vụ Trung Quốc can thiệp vào*”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 08.02.2024.mp4, tại thời điểm 18 phút 06 giây.

b) Cá nhân là ông Lê Văn Q, Phó Trưởng Công an huyện T:

Thể hiện qua 02 (hai) tình tiết sau đây:

- Lời nói của Trần Thái N có nội dung: “*Tôi có nghi ngờ là phía sau của ông Q có bàn tay mặt vụ của Trung Quốc*”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 05.02.2024.mp4, tại thời điểm 04 phút 00 giây.

- Lời nói của Lê Thị Ý N1 có nội dung: “*thì những sự việc mà bây giờ chúng tôi kể đến quý bà con, cô bác, nào là công an đến kiểm tra giấy tờ, ngăn cản chúng tôi tập luyện, rồi còn đồ ra hăm dọa, đánh đuổi, thậm chí là đâm chém chúng tôi và chúng tôi còn nghi ngờ là ông Q đứng sau chỉ đạo người khác đăng một bài viết bôi nhọ Pháp luân công trên trang Facebook Công an huyện Tháp Mười*”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 08.02.2024.mp4, tại thời điểm 02 phút 08 giây.

c) Cá nhân là ông Võ Trường C, cán bộ Công an tỉnh Đ:

Thể hiện qua 01 (một) tình tiết sau:

- Lời nói của Đỗ Chí L có nội dung: “*qua những gì mà cán bộ C nói á thì tôi nghi ngờ có một sự định hướng dư luận để bao che cho cái vụ mà chúng tôi bị đâm, bị chém ở công viên*”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 08/02/2024.mp4, tại thời điểm 17 phút 53 giây.

Kết luận: Vi phạm điểm b khoản 3 Điều 16 Luật An ninh mạng: “*Thông tin bịa đặt, sai sự thật xâm phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm hoặc gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác*”.

* Kết luận giám định số 512/KL-KTHS ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Phòng K - Công an tỉnh Đ:

- Mẫu dữ liệu thu thập trích xuất video trên tài khoản Facebook Đỗ Chí L hồi 08 giờ 00 phút ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh Đ gồm 03 tệp tin video.

- Mẫu so sánh tại Biên bản trích xuất thu giữ dữ liệu điện tử hồi 14 giờ 55 phút ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ gồm 03 tệp tin video.

Kết luận: 03 tệp tin dữ liệu video tại mẫu cần giám định với 03 tệp tin dữ liệu video tại mẫu so sánh có cùng mã MD5.

* Biên bản thu thập, trích xuất ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao - Công an tỉnh Đ ghi nhận số lượt tương tác đối với 03 video trên tài khoản Facebook đề tên “Đỗ Chí L” tại link: <http://www.facebook.com/profile.php?id=100011168682533> thu hút 631 lượt cảm xúc, 441 lượt bình luận, 13.800 lượt xem, 324 lượt chia sẻ.

* Biên bản nhận dạng qua ảnh ngày 13 tháng 4 năm 2024: Các bị hại Lê Văn Q và Võ Trường C đã nhận dạng được Đỗ Chí L, Trần Thái N và Lê Thị Ý N1 là người đã có lời nói vu khống, xúc phạm danh dự các bị hại trong 03 đoạn video đăng vào các ngày 30 tháng 01 năm 2024, ngày 05 tháng 02 năm 2024 và ngày 08 tháng 02 năm 2024.

* Về vật chứng: 01 đĩa DVD được trích xuất vào ngày 14 tháng 3 năm 2024 và 01 đĩa DVD được trích xuất vào ngày 05 tháng 4 năm 2024.

Quá trình làm việc, hỏi cung bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N và Lê Thị Ý N1 xác định 03 đoạn video được đăng tải trên trang mạng xã hội Facebook đề tên “Đỗ Chí L” vào các ngày 30 tháng 01 năm 2024, ngày 05 tháng 02 năm 2024 và ngày 08 tháng 02 năm 2024, là do các bị cáo đăng. Tuy nhiên, các bị cáo cho rằng Cơ quan điều tra khởi tố đối với các bị cáo là không đúng; tại Cơ quan điều tra, L, N và N1 cho rằng mình không phải là bị can vì không vi phạm pháp luật.

Đối với ông Trần Quốc V (sinh năm 1984): Quá trình điều tra, ông V cho rằng các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N và Lê Thị Ý N1 có đăng 03 video và gửi đơn nhiều nơi, xúc phạm đến uy tín, danh dự của ông V. Ông V chưa cung cấp được tài liệu chứng cứ nên chưa có căn cứ xử lý theo yêu cầu của ông V.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 không thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại nội dung vụ án để tránh xử oan cho các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 phạm tội “*Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 288; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Chí L 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2024. Tuyên bố bắt bị cáo Đỗ Chí L tại phiên tòa.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 288; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thái N 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2024. Tuyên bố bắt bị cáo Trần Thái N tại phiên tòa.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 288; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Ý N1 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2024. Tuyên bố bắt bị cáo Lê Thị Ý N1 tại phiên tòa.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí sơ thẩm, quyền và nghĩa vụ trong thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

- Cùng ngày 30 tháng 9 năm 2024, các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N và Lê Thị Ý N1 có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, cùng lý do và yêu cầu như sau:

Các bị cáo bị áp đặt khởi tố, truy tố theo Điều 288 Bộ luật Hình sự và bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử. Tuy nhiên, các bị cáo đều không đồng ý với toàn bộ nội dung phiên tòa sơ thẩm xét xử; tuyên án đối với các bị cáo về tội “*Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông*” là oan cho các bị

cáo. Vì thế, các bị cáo đều kháng cáo toàn bộ án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử trả lại công bằng cho các bị cáo.

*** *Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:***

- *Các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 cùng trình bày:* Giữ nguyên các lý do và yêu cầu kháng cáo như nêu trên. Các bị cáo đều xác định 03 đoạn video được đăng tải trên trang mạng xã hội Facebook đề tên “Đỗ Chí L” vào các ngày 30 tháng 01 năm 2024, ngày 05 tháng 02 năm 2024 và ngày 08 tháng 02 năm 2024, là do các bị cáo đăng. Tuy nhiên, các bị cáo cho rằng các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo là oan, sai do các bị cáo chỉ đăng và nói những gì có thật, không hề bịa đặt để nói xấu ai; các bị cáo luyện tập môn Pháp luân công là để rèn luyện sức khỏe chứ không có mục đích gì khác, nhưng lại bị ngăn cản và thậm chí còn bị chém; sau khi bị chém, do thời gian lâu mà không thấy Công an xử lý Lê Trọng N3 nên các bị cáo chỉ có lời nói nghi ngờ chứ không hề khẳng định Công an huyện T bao che tội phạm, và cũng không vu khống cá nhân nào. Do đó, Tòa sơ thẩm xử các bị cáo về tội “*Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông*” là oan cho các bị cáo; các bị cáo đều yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo để mang lại sự công bằng cho các bị cáo, vì các bị cáo không phạm tội.

- *Bị hại Công an huyện T do ông Nguyễn Quốc Trung đại D theo ủy quyền, bị hại Lê Văn Q, bị hại Võ Trường C, cùng trình bày:* Yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật, thống nhất theo nhận định và quyết định của bản án sơ thẩm, yêu cầu Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:* Các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 đều xác định 03 đoạn video được đăng tải trên trang mạng xã hội Facebook đề tên “Đỗ Chí L” vào các ngày 30 tháng 01 năm 2024, ngày 05 tháng 02 năm 2024 và ngày 08 tháng 02 năm 2024, là do các bị cáo đăng. Trong khi đó, theo kết luận giám định, các nội dung do các bị cáo đăng có nhiều tình tiết mang tính vu khống, bịa đặt, sai sự thật, xâm phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm, từ đó gây dư luận xấu, làm giảm uy tín của cơ quan, tổ chức, cá nhân mà cụ thể là các bị hại. Vì vậy, Tòa sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N và Lê Thị Ý N1 phạm tội “*Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông*” theo điểm a khoản 1 Điều 288 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định về hình phạt, Tòa sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện chứng cứ; quyết định của Tòa sơ thẩm là có căn cứ. Mức án Tòa sơ thẩm tuyên phạt đối với từng bị cáo là đã tương xứng với hành vi của từng bị cáo. Tại cấp phúc thẩm không có căn cứ nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo kêu oan của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Luật sư Nguyễn Thị Thu P trình bày: 03 đoạn video được đăng tải trên trang mạng xã hội Facebook đề tên “Đỗ Chí L” vào các ngày 30 tháng 01 năm 2024, ngày 05 tháng 02 năm 2024 và ngày 08 tháng 02 năm 2024, là do các bị cáo đăng, nhưng các bị cáo chỉ nói những gì có thật, không hề vu khống, nói xấu ai. Việc các bị cáo tập luyện môn Pháp luân công là nhằm rèn luyện sức khỏe, không liên quan đến việc tuyên truyền, tụ tập, lôi kéo người khác. Luật pháp Việt Nam không hề cấm người dân tập luyện Pháp luân công nhưng trang Facebook Công an huyện T lại sử dụng hình ảnh làm mờ của hai người tập Pháp luân công ở công viên là ông Lê Minh T1 (cha của Lê Thị Ý N1) và Trần Thái N và mô tả họ như những phần tử phạm pháp. Các bị cáo tập luyện môn Pháp luân công nhằm rèn luyện sức khỏe nhưng lại bị Lê Trọng N3 chém; do thời gian lâu không thấy cơ quan chức năng xử lý, vì bức xúc nên các bị cáo đăng các video trên lên mạng, nội dung trong các đoạn video là các bị cáo chỉ nghi ngờ cơ quan chức năng không xử lý Lê Trọng N3 chứ không hề khẳng định Công an huyện T bao che tội phạm, cũng không vu khống cá nhân nào. Kết luận giám định của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đ là không đúng sự thật khách quan, không đúng quy định của pháp luật và kết luận vượt thẩm quyền cho phép nên không có giá trị pháp lý. Vì thế, án sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông” là oan cho các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, tuyên bố các bị cáo L, N, N1 không phạm tội và trả tự do cho các bị cáo.

Các bị hại không tham gia tranh luận, đồng ý với án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng:

- Bị cáo Đỗ Chí L trình bày: Là công dân Việt Nam, bị cáo luôn chấp hành đúng quy định của pháp luật; các bài đăng lên mạng xã hội của bị cáo cũng là phản ánh đúng sự thật, không vu khống, nói xấu làm mất uy tín ai, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, minh oan cho bị cáo vì bị cáo không phạm tội.

- Bị cáo Trần Thái N trình bày: Bị cáo tập Pháp luân công để rèn luyện sức khỏe, không có ý định nào khác; các bài đăng mạng xã hội cũng là phản ánh đúng sự thật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, minh oan cho bị cáo vì bị cáo không phạm tội.

- Bị cáo Lê Thị Ý N1 trình bày: Việc tập Pháp luân công là để rèn luyện sức khỏe, không có ý định nào khác; việc đăng tải các đoạn video nêu trên là phản ánh đúng sự thật khách quan, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, minh oan cho bị cáo vì bị cáo không phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

Kháng cáo của các bị cáo còn trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đối với kháng cáo kêu oan của các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N và Lê Thị Ý N1, xét:

[2.1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Nguyên nhân xuất phát từ việc Lê Trọng N3 đã uống rượu và dùng dao gây thương tích cho Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Minh T1 (do L, N, T1 tụ tập gần nhà N3, cho rằng để rèn luyện sức khỏe). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Lê Trọng N3 về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tuy nhiên, Đỗ Chí L, Trần Thái N và Lê Thị Ý N1 cho rằng Công an huyện T bao che tội phạm, không xử lý hành vi của Lê Trọng N3, nên tạo dựng 03 video rồi đăng tải lên trang mạng xã hội.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 cho rằng các bị cáo không có tội vì các bị cáo không vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 thừa nhận 03 đoạn video được đăng tải trên trang mạng xã hội Facebook đề tên “Đỗ Chí L” vào các ngày 30 tháng 01 năm 2024, ngày 05 tháng 02 năm 2024 và ngày 08 tháng 02 năm 2024, là do các bị cáo đăng, chia sẻ. Nội dung của 03 video có nhiều thông tin bịa đặt, sai sự thật, xâm phạm danh dự, gây dư luận xấu, làm giảm uy tín của Công an huyện T, ông Lê Văn Q (Phó Công an huyện T) và ông Võ Trường C (cán bộ Phòng An ninh nội địa - Công an tỉnh Đ).

Cụ thể:

- Lời chú thích có nội dung: “*Trang Facebook Công an huyện T đăng bài bôi nhọ Pháp Luân Công*”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 30/01/2024.mp4, tại thời điểm 15 phút 27 giây.

- Lời nói của Đỗ Chí L có nội dung: “*Người dân cho tôi biết rằng là cái nhóm, tên côn đồ đến mà phá rối chúng tôi, chửi bới, hăm dọa, dọa giết, dọa đánh chúng tôi đồ nay kia á là do có cán bộ công an gọi là nhờ chúng làm như vậy. Tên Trọng á, cái tên mà cầm cây để mà hăm dọa đánh chúng tôi á có nói với người dân có mặt ở đó là do công an nhờ hắn làm như vậy, do mấy lần công an ra đuổi mà chúng tôi hồng có chịu đi*”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 05/02/2024.mp4, tại thời điểm 20 phút 15 giây.

- Lời nói của Đỗ Chí L có nội dung: “*Chúng tôi muốn nói với mọi người rằng những thông tin đăng tải trên Facebook Công an huyện T và kênh truyền thông là An ninh trật tự tỉnh Đồng Tháp nói về Pháp luân công là hoàn toàn không đúng sự thật, đó là những thông tin gọi là bịa đặt, vu khống, bôi nhọ Pháp luân công và một sự việc nữa là khi chúng tôi luyện tập Pháp luân công ở ngoài công viên thì chỉ nhằm mục đích gọi là rèn luyện sức khỏe mà nhiều lần là công an, côn đồ đến ngăn cản, quấy phá chúng tôi tập luyện. Điểm điểm nhất là tên côn đồ cầm mã tấu đến mà đâm chém chúng tôi gây thương tích nghiêm trọng. Qua cái sự việc này, chúng tôi thấy rằng đang có một chiến dịch nào đó muốn xóa sổ Pháp luân công tại tỉnh Đồng Tháp bằng chính sách là tuyên*

truyền, vu khống và bôi nhọ Pháp luân công. Qua video này thì chúng tôi muốn mọi người biết rằng một sự thật về những người tập luyện Pháp luân công chân chính như chúng tôi và không bị những thông tin mà bôi nhọ, vu khống Pháp luân công mà đánh lừa, như vậy là vô tình ủng hộ cho cái chính sách mà xóa sổ Pháp luân công tại tỉnh Đồng Tháp mà tôi nghi ngờ rằng có mật vụ Trung Quốc can thiệp vào”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 08.02.2024.mp4, tại thời điểm 18 phút 06 giây.

- Lời nói của Trần Thái N có nội dung: “Tôi có nghi ngờ là phía sau của ông Q có bàn tay mật vụ của Trung Quốc”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 05.02.2024.mp4, tại thời điểm 04 phút 00 giây.

- Lời nói của Lê Thị Ý N1 có nội dung: “thì những sự việc mà nãy giờ chúng tôi kể đến quý bà con, cô bác, nào là công an đến kiểm tra giấy tờ, ngăn cản chúng tôi tập luyện, rồi còn đồ ra hăm dọa, đánh đuổi, thậm chí là đâm chém chúng tôi và chúng tôi còn nghi ngờ là ông Q đứng sau chỉ đạo người khác đăng một bài viết bôi nhọ Pháp luân công trên trang Facebook Công an huyện Tháp Mười”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 08.02.2024.mp4, tại thời điểm 02 phút 08 giây.

- Lời nói của Đỗ Chí L có nội dung: “Qua những gì mà cán bộ C nói á thì tôi nghi ngờ có một sự định hướng dư luận để bao che cho cái vụ mà chúng tôi bị đâm, bị chém ở công viên”, trong video tên VIDEO GỐC NGÀY 08/02/2024.mp4, tại thời điểm 17 phút 53 giây.

Với những căn cứ nêu trên, theo kết luận giám định ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Tháp, đã xác định: Nội dung 03 đoạn video có nhiều tình tiết mang tính vu khống, bịa đặt, sai sự thật, xâm phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm, từ đó gây dư luận xấu, làm giảm uy tín của cơ quan, tổ chức, cá nhân và kết luận: Hành vi trên vi phạm điểm b khoản 3 Điều 16 Luật An ninh mạng: “Thông tin bịa đặt, sai sự thật xâm phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm hoặc gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác”.

Do đó, Tòa sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 phạm tội “Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông” quy định tại khoản 1 Điều 288 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan, sai. Các bị cáo L, N, N1 và bào chữa của Luật sư Nguyễn Thị Thu P cho rằng Tòa sơ thẩm kết tội oan cho các bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến danh dự, uy tín của người khác. Hậu quả, 03 video trên tài khoản Facebook đề tên “Đỗ Chí L” tại link:

“<http://www.facebook.com/profile.php?id=100011168682533>”.

Thu hút 631 lượt cảm xúc, 441 lượt bình luận, 13.800 lượt xem và 324 lượt chia sẻ, trong đó có nhiều bình luận xấu, kích động, gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng đến tình hình trật

tự trị an trên cả nước. Do đó, việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết nên cũng cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người tốt có ích cho gia đình và cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2.3] Xét hành vi và vai trò của các bị cáo:

Khi thực hiện tội phạm, các bị cáo đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; các bị cáo biết việc đưa những thông tin sai sự thật, vu khống sẽ làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của Công an huyện T, ông Lê Văn Q, ông Võ Trường C, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và mong muốn thực hiện hành vi đó.

Trong vụ án này, các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, cũng không có sự phân công, bàn bạc, sắp đặt vai trò cụ thể cho nhau và không có sự điều khiển của người nào nên đây là dạng đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, xét về nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của từng bị cáo có khác nhau. Do đó, Tòa sơ thẩm đã xem xét vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt là có căn cứ, trong đó:

- Bị cáo Đỗ Chí L trực tiếp đăng tải 03 video vào các ngày 30 tháng 01 năm 2024, ngày 05 tháng 02 năm 2024, ngày 08 tháng 02 năm 2024 trên tài khoản Facebook đề tên “Đỗ Chí L” tại các link:

“<http://www.facebook.com/100011168682533/videos/1612867452857868>;

www.facebook.com/100011168682533/videos/301982606217829

www.facebook.com/100011168682533/videos/301982606217829.

Đây là tài khoản Facebook do bị cáo L tạo và sử dụng. Đồng thời, bị cáo L chia sẻ video ngày 30 tháng 01 năm 2024 lên các nhóm có từ vài nghìn đến hơn chục nghìn thành viên. Video đăng vào các ngày 05 tháng 02 năm 2024, ngày 08 tháng 02 năm 2024 thì bị cáo L có gắn thẻ tài khoản và hiện trên dòng thời gian của các tài khoản Facebook đề tên “Trần Thái N”, “Ý Nhi”. Vì vậy, bị cáo L chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

- Bị cáo Trần Thái N chủ động chia sẻ video do bị cáo L đăng ngày 30 tháng 01 năm 2024 lên trên tài khoản Facebook đề tên “Trần Thái N” và tham gia thực hiện cùng bị cáo L, N1 tại video đăng tải ngày 05 tháng 02 năm 2024, ngày 08 tháng 02 năm 2024. Bị cáo N thực hiện với vai trò giúp sức tích cực.

- Bị cáo Trần Thị Ý N4 đăng video clip tại link:

“<http://www.facebook.com/100011168682533/videos/1612867452857868>”

Lên trên tài khoản Facebook đề tên “Ý Nhi” và tham gia thực hiện cùng bị cáo L, N tại video đăng tải ngày 05 tháng 02 năm 2024, ngày 08 tháng 02 năm 2024. Bị cáo N4 thực hiện với vai trò giúp sức tích cực.

[2.4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[2.4.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N và Lê Thị Ý N1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thừa nhận 03 đoạn video là do các bị cáo đăng, nên Tòa sơ thẩm cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đúng quy định. Với việc phân hóa vai trò của từng bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo được hưởng như nêu trên, việc Tòa sơ thẩm tuyên phạt bị cáo N bằng mức hình phạt với bị cáo L là có căn cứ, do bị cáo N có nhân thân rất xấu; mức hình phạt Tòa sơ thẩm tuyên phạt đối với các bị cáo là đủ sức răn đe và tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới và các bị cáo vẫn kháng cáo kêu oan, không thấy được sai phạm của mình, không biết ăn năn hối cải nên không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[2.5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; bào chữa của Luật sư Nguyễn Thị Thu P và kháng cáo của các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, giữ nguyên án sơ thẩm về tội danh và hình phạt.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quyết định khác của án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 phạm tội **“Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông”**.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 288; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

2.1. Xử phạt bị cáo Đỗ Chí L **11 (mười một)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 30 tháng 9 năm 2024).

2.2. Xử phạt bị cáo Trần Thái N **11 (mười một)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 30 tháng 9 năm 2024).

2.3. Xử phạt bị cáo Lê Thị Ý N1 **08 (tám)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 30 tháng 9 năm 2024).

2.4. Tiếp tục tạm giam các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1 theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo Đỗ Chí L, Trần Thái N, Lê Thị Ý N1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định của án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp “để tổng đạt cho các bị cáo”;
- Lưu HS (2), VT (5), 30b, (TK-PH).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tửu